

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12258 /BTC-CST

V/v trả lời kiến nghị tại Thông
báo số 328/TB-VPCP ngày
23/8/2013

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2013

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam

Bộ Tài chính nhận được Thông báo số 328/TB-VPCP ngày 23/8/2013 của Văn phòng Chính phủ về ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải tại buổi làm việc với Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam. Bộ Tài chính có ý kiến về những nội dung kiến nghị của Tập đoàn nêu tại Khoản 2 Mục II, Khoản 1 và 2 Mục III Thông báo số 328/TB-VPCP như sau:

1. Về thuế xuất khẩu than.

Ngày 30/8/2013 Bộ Tài chính đã có Thông tư số 124/2013/TT – BTC sửa đổi mức thuế suất thuế xuất khẩu đối với các mặt hàng than thuộc nhóm 27.01 tại Biểu thuế xuất khẩu. Theo đó mức thuế xuất khẩu than được điều chỉnh giảm từ 13% xuống 10% với hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/9/2013.

2. Về thuế suất thuế tài nguyên than.

Thuế suất thuế tài nguyên than qua các giai đoạn như sau:

Mặt hàng	Từ 9/1998 đến 2007	Từ 2007 đến T5/2008	Từ T5/2008 đến 18/1/2009	Từ 19/1/2009 đến ngày 30/6/2010	Từ 1/7/2010 đến nay
Than an-tra-xít hầm lò	1	1	2	4	5
Than an-tra-xít lộ thiên	2	2	3	6	7
Than nâu, than mỡ	3	3	3	6	7
Than khác	2	2	2	4	5

Như vậy, từ năm 2007 tới nay, thuế suất thuế tài nguyên của than an-tra-xít hầm lò chỉ tăng 4%; than an-tra-xít lộ thiên tăng 5%; than nâu, than mỡ tăng 4% và than khác tăng 3%. Như vậy, số thuế tài nguyên than tăng từ 230 tỷ đồng năm 2007 lên 3.120 tỷ đồng năm 2012 ngoài lý do thuế suất tăng, còn do giá bán tăng và sản lượng khai thác hàng năm không ngừng tăng lên.

Theo chương trình xây dựng Luật, Pháp lệnh năm 2013 thì Bộ Tài chính được giao dự thảo Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 928/2010/UBTVQH12 ngày 19/4/2010 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành Biểu mức thuế suất thuế tài nguyên sửa đổi. Theo nội dung Tờ trình số 289/TTr-CP ngày 14/8/2013 của Chính phủ về việc ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 928/2010/UBTVQH12 ngày 19/4/2010 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành Biểu mức thuế suất thuế tài nguyên thì thuế suất thuế tài nguyên đối với

than dự kiến tăng từ các mức 5%, 7% lên tương ứng các mức 7%, 9%.

3. Về thuế bảo vệ môi trường (BVMT) đối với mặt hàng than.

Thuế suất thuế BVMT than đang thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 1269/2011/UBTVQH12 ngày 14/7/2011 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Biểu thuế BVMT. Trong giai đoạn hiện nay đề nghị thực hiện theo đúng quy định tại Nghị quyết số 1269/2011/UBTVQH12 ngày 14/7/2011 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

4. Về phí BVMT đối với khai thác than.

Tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 74/2011/NĐ-CP ngày 25/8/2011 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản quy định than (*than an-tra-xít hầm lò, lộ thiên; than nâu, than mỡ; than khác*) áp dụng khung mức phí BVMT từ 6.000 đồng/tấn đến 10.000 đồng/tấn. Mức cụ thể được giao cho Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định để áp dụng tại địa phương cho phù hợp với tình hình thực tế trong từng thời kỳ. Vì vậy, về kiến nghị điều chỉnh mức phí bảo vệ môi trường, đề nghị Tập đoàn có ý kiến cụ thể với Hội đồng nhân dân tỉnh có liên quan.

5. Về đề nghị mức phí BVMT đối với khai thác quặng Bôxít 1.000 đồng/tấn quặng bôxít.

Hiện nay, phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản đang thực hiện theo quy định tại Nghị định số 74/2011/NĐ-CP ngày 25/8/2011 của Chính phủ. Theo đó, khung mức phí đối với hoạt động khai thác “Quặng nhôm, Quặng bô-xít (bouxite)” từ 30.000 đồng/tấn đến 50.000 đồng/tấn. Mức cụ thể do Hội đồng nhân dân các tỉnh quyết định. Mức thu này theo Bộ Tài chính là còn thấp, chưa đủ kinh phí để xử lý môi trường hiện nay do khai thác quặng gây ra, đề nghị thực hiện như hiện hành.

6. Về đề nghị thu phí BVMT đối với khai thác quặng bôxít trên khối lượng bùn đỏ quy khô thải ra môi trường với mức phí 30.000 đồng/tấn.

Tại điểm b khoản 2 Điều 1 Thông tư số 158/2011/TT-BTC ngày 16/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 74/2011/NĐ-CP quy định:

“Đối với khoáng sản kim loại:

Số lượng khoáng sản kim loại khai thác trong kỳ để xác định số phí bảo vệ môi trường phải nộp là số lượng quặng khoáng sản kim loại nguyên khai khai thác thực tế trong kỳ nộp phí, không phân biệt mục đích khai thác (để bán ngay, đem trao đổi, tiêu dùng nội bộ, dự trữ đưa vào sản xuất tiếp theo...) và công nghệ khai thác (thủ công, cơ giới) hoặc vùng, miền, điều kiện khai thác (vùng núi, trung du, đồng bằng, điều kiện khai thác khó khăn, phức tạp...). Trường hợp quặng khoáng sản kim loại khai thác phải qua sàng, tuyển, phân loại, làm giàu trước khi bán ra, căn cứ điều kiện thực tế khai thác và công nghệ chế biến khoáng sản trên địa bàn. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Cục thuế địa phương để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể tỷ lệ quy đổi từ số lượng quặng khoáng sản kim loại thành phẩm ra số lượng quặng khoáng sản kim loại nguyên khai làm căn cứ tính phí bảo vệ môi trường đối với từng loại khoáng sản kim loại cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương”.

Căn cứ quy định nêu trên:

- Trường hợp đơn vị khai thác bôxít xác định được khối lượng quặng nguyên khai khai thác thì căn cứ vào lượng quặng nguyên khai khai thác và mức thu phí áp dụng đối với khoáng sản này.

- Trường hợp đơn vị không xác định được khối lượng quặng nguyên khai khai thác, phải qua sàng, tuyển, phân loại, làm giàu trước khi bán ra thì căn cứ vào điều kiện thực tế khai thác, công nghệ khai thác, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể tỷ lệ quy đổi từ quặng bôxít thành phẩm ra lượng quặng nguyên khai để làm căn cứ tính phí phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Như vậy, đối tượng tính phí đối với khoáng sản bôxít ở đây là quặng bôxít khai thác. Đề nghị của Bộ Công thương: “*thu trên khối lượng bùn đỏ quy khô thải ra môi trường*”, mà “*bùn đỏ là khâu chế biến phía sau*”, chất thải ra (*dạng lỏng, ướt, khô...*) từ quá trình tinh luyện quặng bôxít để sản xuất nhôm là chưa phù hợp với quy định về phí BVMT đối với khai thác khoáng sản.

7. Về vấn đề hoàn thuế GTGT đối với than xuất khẩu: Theo quy định của Luật thuế GTGT thì than xuất khẩu là tài nguyên khoáng sản chưa qua chế biến, không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, nên không được khấu trừ hoặc hoàn thuế GTGT đầu vào. Do vậy đề nghị Tập đoàn thực hiện theo đúng quy định của Luật thuế GTGT.

8. Về hoàn thuế đối với linh kiện dự án bauxít Tân Rai: Thực hiện Thông báo số 226/TB-VPCP ngày 1/7/2013 của VPCP về áp dụng miễn thuế nhập khẩu linh kiện, vật tư đồng bộ của dự án Bôxít Tân Rai- Lâm Đồng; căn cứ ý kiến của Bộ Công Thương và ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính sẽ chỉ đạo Tổng cục hải quan thực hiện.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tài chính đối với các kiến nghị của Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam nêu tại Thông báo số 328/TB-VPCP ngày 23/8/2013 của Văn phòng Chính phủ. Bộ Tài chính trả lời để Tập đoàn và các đơn vị liên quan được biết./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- TCHQ; Vụ PC;
- Lưu: VT, CST (P_{XNK}).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Vũ Thị Mai